TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 4 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông TRẦN VĂN CHINH

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà TRƯƠNG HỒNG PHƯỢNG

2. Bà PHAN THỊ DIỆU HOA

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN KIỀU OANH, Thư ký Tòa án Nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông LÊ MINH HOÀNG - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử hình sự Tòa án Nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

ĐỖ PHƯỚC S; giới tính: Nam; sinh năm: 1992; tại: Hậu Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Hâu Giang; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Đỗ Văn S, sinh năm: 1969 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm: 1974; Anh, chị, em ruột: không có; vợ: Phan Thị T, sinh năm: 1992; con: 01 người sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Từ nhỏ học hết lớp 10 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, lao động tự do; Bị bắt tạm giam ngày: 10/12/2022 – có mặt.

- Người bị hại: Anh Dương Văn H, sinh năm: 1990; địa chỉ: 731 L, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Từ Ngọc A, sinh năm 1964; địa chỉ: 43/8 C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985; địa chỉ: 140 B, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Hồng V, sinh năm 1981; địa chỉ: 87/1 T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

4. Ông Võ Đình H, sinh năm 1965; địa chỉ: 294/2/7A Phú Thọ Hòa, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 04/12/2022, Đỗ Phước S đi bộ đến trước cửa hàng mua bán xe gắn máy địa chỉ số 731 L, phường P, quận T thì phát hiện 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 59D2-140.65 của anh Dương Văn H dựng ở phía ngoài cùng trước cửa hàng, trên ổ khóa có cắm sẵn chìa khóa và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sang liền lén đến trộm cắp xe gắn máy trên rồi dắt bộ được khoảng 02 mét thì lên xe nổ máy tẩu thoát. Đến khoảng 16 giờ ngày 05/12/2022, Sang điều khiển xe gắn máy trộm cắp được đến tiệm sửa xe số 140 B, phường P, quận T gặp anh Nguyễn Văn M là chủ tiệm sửa xe. Tại đây, S nói xe trên bị mất giấy tờ nhưng do cần tiền nên muốn bán, anh Minh đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng và làm giấy tờ mua bán viết tay cho S. Số tiền này S đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 06/12/2022 anh Nguyễn Văn M bán lại xe gắn máy trên cho anh Nguyễn Hồng V với giá 3.900.000 đồng. Sau khi biết xe trên là tài sản do trộm cắp thì anh V đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan Điều tra, Đỗ Phước S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 178/KL-HĐĐGTS ngày 09/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận T thời điểm định giá ngày 04/12/2022, kết luận 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen biển số 59D2-140.65 trị giá 10.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 59D2-140.65. Qua xác minh, xe máy trên do anh Võ Đình H, thường trú: 294/2/7A P, phường P, quận T đứng tên chủ sở hữu. Anh H cho biết, mua xe gắn máy trên của anh Võ Đình H với giá 14.000.000 đồng và nhờ anh Từ Ngọc A đứng tên trên hợp đồng ủy quyền nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe gắn máy cho anh Từ Ngọc A. Anh Ngọc A, anh H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác.

- 01 quần đùi màu xanh đậm, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh rêu, 01 áo thun ngắn tay màu cam, 01 đôi dép nhựa màu đen có chữ Nike là trang phục S mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

- 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ trộm cắp tài sản (kèm hồ sơ vụ án).

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 19/PNK ngày 17/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

Về phần dân sự: Anh Dương Văn H đã nhận lại xe gắn máy và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Phước S đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số 46/CT-VKSQ.TP ngày 20 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đỗ Phước S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Phước S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Văn H đã nhận lại xe gắn máy và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bị cáo Đỗ Phước S nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng, cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 04/12/2022, Đỗ Phước S đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen biển số 59D2-140.65 trị giá 10.000.000 đồng của anh Dương Văn H tại trước số 731 L, phường P, quận T thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với anh Nguyễn Văn M và anh Nguyễn Hồng V là người mua xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius, màu xanh đen biển số 59D2-140.65: do khi bán xe, bị cáo nói là xe của bị cáo nhưng bị mất giấy tờ, bị cáo cần tiền nên bán. Anh M và anh V không biết đây tài sản do phạm tội mà có nên không đủ cơ sở xử lý anh M và anh V về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 quần đùi màu xanh đậm, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh rêu, 01 áo thun ngắn tay màu cam, 01 đôi dép nhựa màu đen có chữ Nike là trang phục bị cáo mặc khi đi trộm cắp tài sản, đã cũ bị cáo không có yêu cầu nhận lại xét nên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 19/PNK ngày 17/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ trộm cắp tài sản.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Phước S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Đỗ Phước S 01 (một) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2022.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) quần đùi màu xanh đậm, 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh rêu, 01 (một) áo thun ngắn tay màu cam, 01 (một) đôi dép nhựa màu đen có chữ Nike.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 19/PNK ngày 17/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận T.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ trộm cắp tài sản.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày Tòa án tống đạt, niêm yết bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an quận T;
- Trại tạm giam Chí Hòa (Cơ sở T30);
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Trần Văn Chinh